

Số: 05/2021/TT-NHNN

Hà Nội, ngày 11 tháng 6 năm 2021

## THÔNG TƯ

### Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 42/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định xếp hạng quỹ tín dụng nhân dân

*Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng;*

*Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 42/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định xếp hạng quỹ tín dụng nhân dân (sau đây gọi là Thông tư số 42/2016/TT-NHNN).*

#### **Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 42/2016/TT-NHNN**

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 như sau:

“2. Quỹ tín dụng nhân dân được xếp hạng vào Hạng A (Tốt), Hạng B (Khá), Hạng C (Trung bình), Hạng D (Yếu kém) theo quy định tại Điều 12 Thông tư này.”

2. Sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 1 Điều 4 như sau:

“đ) Kết quả giám sát, kết luận thanh tra, hồ sơ xử lý sau thanh tra đối với quỹ tín dụng nhân dân của Thanh tra, giám sát ngành Ngân hàng;”

3. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 4 Điều 8 như sau:

“a) Không thực hiện báo cáo đầy đủ hoặc gửi báo cáo chậm theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (sau đây gọi là Ngân hàng Nhà nước) cho Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Ngân hàng Nhà nước chi nhánh) từ 2 lần trở lên trừ 1 điểm;”

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 13 như sau:

**“Điều 13. Thực hiện xếp hạng**

1. Trước ngày 31 tháng 5 hằng năm, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh hoàn thành xếp hạng của năm trước liền kề đối với quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn.

2. Việc xếp hạng căn cứ trên tài liệu, thông tin, số liệu, dữ liệu quy định tại Điều 4 Thông tư này và giải trình, báo cáo bổ sung của quỹ tín dụng nhân dân trong quá trình Ngân hàng Nhà nước chi nhánh xếp hạng.”

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 14 như sau:

**“Điều 14. Thông báo kết quả xếp hạng**

Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành xếp hạng, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh báo cáo Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (thông qua Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng) kết quả xếp hạng quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn theo Biểu số 01 ban hành kèm theo Thông tư này, thông báo kết quả xếp hạng (bao gồm tổng điểm xếp hạng) cho từng quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn.”

6. Bổ sung Điều 14a, 14b, 14c vào Chương III như sau:

**“Điều 14a. Trách nhiệm của quỹ tín dụng nhân dân**

1. Chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, thông tin, số liệu, dữ liệu cung cấp và có trách nhiệm giải trình, báo cáo bổ sung các nội dung liên quan tới việc xếp hạng theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.

2. Quản lý kết quả xếp hạng theo quy định về bảo vệ bí mật nhà nước trong ngành ngân hàng và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

3. Không được cung cấp kết quả xếp hạng của mình cho tổ chức, cá nhân ngoài quỹ tín dụng nhân dân.

**Điều 14b. Trách nhiệm của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh**

1. Thực hiện xếp hạng các quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn.

2. Trên cơ sở kết quả xếp hạng, thực hiện quản lý, thanh tra, giám sát quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

3. Quản lý, thông báo, cung cấp kết quả xếp hạng các quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn theo quy định tại Thông tư này, quy định về bảo vệ bí mật nhà nước trong ngành ngân hàng và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

**Điều 14c. Trách nhiệm của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng**

1. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ xếp hạng quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.



2. Quản lý, cung cấp kết quả xếp hạng các quỹ tín dụng nhân dân theo quy định tại Thông tư này, quy định về bảo vệ bí mật nhà nước trong ngành ngân hàng và các văn bản pháp luật khác có liên quan.”

## **Điều 2.**

1. Thay thế Biểu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 42/2016/TT-NHNN bằng Biểu số 01 ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Bãi bỏ Biểu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 42/2016/TT-NHNN.

## **Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, các quỹ tín dụng nhân dân chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

## **Điều 4. Điều khoản thi hành**

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2021. *zn*

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ban Lãnh đạo NHNN;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử NHNN;
- Lưu: VP, PC, TTGSNH3. *h*

**U. THÔNG ĐỐC**  
**PHÓ THÔNG ĐỐC**



**Đào Minh Tú**

